

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 9306/TTr-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra số 03/BC-HĐND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thị trấn:

1. Xã khu vực III, khu vực II giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025 đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Xã khu vực III, khu vực II giai đoạn 2016 - 2020, nay không còn xã khu vực III, khu vực II theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực I, II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

3. Xã, thị trấn khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã, thị trấn quy định tại Điều 1 chưa được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Trường hợp có sự trùng lặp về chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế được quy định tại Nghị quyết này so với các quy định khác của pháp luật đang thực hiện thì đối tượng thụ hưởng được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

2. Các xã khu vực III, khu vực II của Quyết định số 861/QĐ-TTg khi được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, được thụ hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế theo Nghị quyết này.

3. Thời gian hỗ trợ bảo hiểm y tế là 05 năm (60 tháng), kể từ ngày thụ hưởng chính sách.

Điều 4. Hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế

1. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: Ngân sách tỉnh cấp bù đảm bảo hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

2. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số chưa được hưởng bảo hiểm y tế do ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2022 - 2025 khoảng 48.837.610.800 đồng (*Bốn mươi tám tỷ, tám trăm ba mươi bảy triệu, sáu trăm mười nghìn, tám trăm đồng*).

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

2. Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp ngân sách tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 12 tháng 01 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 01 năm 2022.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: Tài chính, LĐ-TB và XH, Y tế; BHXH Việt Nam;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, BHXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường

